

*Trì giới là gốc
Tịnh độ là nơi quay về
Quán tâm là trọng yếu
Bạt lành là chốn nương tựa*

SA-DI THẬP GIỚI OAI NGHI LỤC YẾU

Tập 15

Chủ giảng: Pháp sư Định Hoằng

Thời gian: 29/06/2016

Địa điểm: Chùa Giác Nguyên, Thành phố Sóc Trăng

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Kính chào chư vị đại đức từ-kheo, chư vị sa-di, cư sĩ và các bậc thiện tri thức đang xem trực tiếp tôn kính. Chúc mọi người buổi chiều tốt lành! Mời để tay xuống.

Chúng ta tiếp tục học tập điều giới thứ tư “không vọng ngữ”. Buổi trước nói đến khoa thứ bảy là “dị thực quả báo”. Dị thực quả báo, chúng tôi đã giảng về quả báo của vọng ngữ (nói dối), là trích dẫn ra từ kinh Hoa Nghiêm, cũng giảng về quả báo của nói thêu dệt rồi. Hôm nay trích dẫn trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, là nói dối sẽ đạt được tám lợi ích mà người trời tán thán. Không những trời tán thán mà người cũng tán thán. Tôi đọc tám loại lợi ích này cho mọi người nghe trước: “Một, miệng thường thanh tịnh, thơm mùi hoa ưu-bát. Hai, được người thế gian tín phục. Ba, lời nói ra thành chứng cứ, trời người kính mến. Bốn, thường dùng ái ngữ an ủi chúng sanh. Năm, được tâm ý vui vẻ thù thắng, ba nghiệp thanh tịnh. Sáu, lời nói không lỗi lầm, tâm thường hoan hỷ. Bảy, phát ngôn được tôn trọng, trời người phụng hành. Tám, trí tuệ thù thắng, không ai có thể chế phục được. Đó là tám. Nếu có thể hồi hướng A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, tương lai thành Phật sẽ được chân thật ngữ của Như Lai”.

Cảm được tám loại lợi ích này đều là do không nói dối. Người có thể không nói dối thì thứ nhất: miệng thường thanh tịnh, hơn nữa sẽ giống như hoa ưu-bát-la, tức là một loại hương thơm của hoa sen xanh. Ngược lại nếu người thường nói dối thì sẽ bị hôi miệng. Cho nên, hôi miệng có thể là do đời trước hoặc đời này nói dối nên miệng không thanh tịnh. Nếu bản thân có bệnh này, lúc mới đầu bản thân có

thể không phát giác ra, người khác ở bên cạnh sẽ cảm nhận được, khi họ nhắc nhở bạn thì bạn phải lập tức nhớ đến hai câu kinh văn này trong kinh Phật, phải nghiêm túc cầu sám hối, ở trước Phật lập thệ phát nguyện, từ nay về sau vĩnh viễn không nói dối nữa; nói chuyện, làm việc đều phải dùng tâm chân thành, không được có tư hào tâm hư ngụy nịnh nọt, lâu ngày thì tự nhiên miệng sẽ thanh tịnh, không còn mùi hôi nữa. Thậm chí trì giới thanh tịnh, trì giới không nói dối này, khi nói chuyện thì trong miệng sẽ tỏa ra hương thơm dịu. Hương thơm dịu này không phải loại hương có mùi nước hoa của thế gian. Bạn dù xịt nước hoa vào miệng, nhưng kỳ thực mùi hương tỏa ra cũng rất giả tạo, còn mùi của họ là tự nhiên, khiến người sau khi ngửi được thì toàn thân tâm đều có thể an định. Đây thuộc về hương của giới đức.

Lợi ích thứ hai là “được người thế gian tín phục”, bạn nói chuyện không nói dối, nói ra đều là lời chân thật, hết thấy chúng sanh trên thế gian tự nhiên sẽ tín phục bạn, bằng lòng nghe lời bạn, thậm chí xem lời bạn nói giống như thánh chỉ vậy, y giáo phụng hành. Tín này chính là tín nhiệm, phục chính là khâm phục, kính trọng, có thể rất phục tùng mà nghe theo bạn. Ngược lại, nếu chúng ta nói chuyện mà người ta đều không tin chúng ta, càng không cần nói đến y giáo phụng hành, thì người thế gian gọi là lời chúng ta nói ra không có khả năng thực hiện, người ta cũng không chấp hành, rồi vứt lời của bạn sang một bên. Điều đó chứng tỏ bản thân có vấn đề, đức của mình không đủ, không thể khiến đại chúng tín phục, phải lấy đức phục người.

Tiếp theo, điều thứ ba là “lời nói ra thành chứng cứ, trời người kính mến”. Bạn có thể không nói dối thì lời bạn phát biểu, lời bạn nói ra liền trở thành tiêu chuẩn đúng sai, tự nhiên đại diện cho một sự công bằng. Ví dụ, hai bên có mâu thuẫn, đến tìm bạn phân xử, lời bạn nói ra dường như giống như lời phán quyết cuối cùng vậy, mọi người đều nghe theo, đây chính là lời nói ra thành chứng cứ, bạn trở thành một nhân chứng của sự công bằng. Trời người, tức là hết thấy chúng sanh ở hai cõi này đều tôn trọng bạn. Tôn trọng bạn là do bạn có đức, có đức hạnh trì giới này, bạn không cần có oai phong, quyền thế gì, thậm chí chẳng có gì, không có gì hết, trên người không một xu tiền, nhưng mọi người đều kính trọng bạn, chính là do bạn có đức.

Như trong quá khứ, có 500 vị A-la-hán muốn hàng phục một con rồng độc, nhưng đều không có cách. Con rồng độc đó không phục, đuổi con rồng độc này đi

nhưng nó không chịu rời đi. Sau đó có một vị A-la-hán khác đến, không dùng bất kỳ thần thông nào, mà chỉ khuyên con rồng này rời đi, chỉ nói ba câu: “rời khỏi”, con rồng đó liền ngoan ngoãn rời đi. 500 vị A-la-hán đó liền hỏi: “500 vị A-la-hán chúng tôi dùng lực thần thông đều không thể đuổi con rồng này đi, ngài dùng sức mạnh gì mà có thể khiến con rồng ấy phục tùng như vậy?” Vị A-la-hán này liền nói: “Tôi không dùng thần thông, tôi chỉ dựa vào việc tôi trì giới tinh nghiêm, trì được sáng sạch như băng tuyết, không nhiễm chút bụi trần thì tự nhiên nó liền nghe thôi”. Trừ người đều nghe theo, đương nhiên rồng là cõi súc sanh, quý thần, tất cả chúng sanh trong sáu cõi đều sẽ nghe theo.

Cho nên, tuần sau chúng ta chuẩn bị đến tỉnh tọa ở nghĩa địa, những chú sadi nhỏ tuổi thì sẽ sợ hãi. Bạn muốn quý thần nhìn thấy bạn mà có thể kính trọng, không đến quấy nhiễu bạn thì phải làm sao? Bạn phải cố gắng trì giới. Việc này chính là khảo nghiệm đối với bạn, cũng đúng dịp kiểm tra một chút xem bạn có thiếu đức hạnh hay không? Nếu thiếu đức hạnh thì quý thần sẽ đến gây rắc rối cho bạn. Giới đức của bạn thật sự cao thượng thì quý thần nhất định sẽ tôn trọng bạn, bảo hộ bạn còn không kịp thì làm sao còn đến quấy nhiễu bạn cho được? Cho nên, người xưa Trung Quốc cũng nói: “Không làm việc thẹn với lòng thì không sợ quỷ đến gõ cửa”. Không làm việc thẹn với lòng chính là trì giới, dù ở trong phòng tối, nơi vắng vẻ, khi ở một mình đều có thể nghiêm trì tịnh giới, người xưa Trung Quốc gọi đây là cẩn thận khi ở một mình, lúc bạn ở một mình đều không được tùy tiện, đều chú ý oai nghi, giống như có rất nhiều con mắt đang nhìn chăm chăm vậy, phòng ngừa những ý niệm không tốt của mình, lâu ngày chày tháng thì bạn sẽ có tiết tháo trong sạch như băng, thuần khiết như ngọc, quý thần liền kính trọng bạn.

Thứ tư là “thường dùng ái ngữ an ủi chúng sanh”, có thể không nói dối mà nói lời chân thật thì có thể cảm động người. Khi người có phiền não thì bạn có thể thường dùng những lời từ ái, ôn hòa để an ủi chúng sanh, giúp họ tiêu trừ được hết nỗi sợ hãi, lo âu, phiền não. Dù bạn không cần nói rất nhiều, đối phương chỉ cần nghe được âm thanh của bạn, cảm giác được trong âm thanh của bạn tràn đầy lòng từ ái, sau khi họ nghe xong liền cảm thấy trong lòng rất thoải mái, liền thoát ra khỏi phiền não ấy. Đây là do tâm địa của bạn chân thành, cho nên có một loại cảm ứng như vậy. Như trước đây chúng tôi nghe lão hòa thượng giảng kinh, mặc dù trước đây khi đi học không ở bên cạnh lão hòa thượng, nhưng thường mở băng ghi âm, lúc đầu là nghe băng ghi âm, khi trong tâm có một vài phiền não mà nghe lời khai

thị của lão hòa thượng thì lập tức được tiêu trừ. Đây là gì vậy? Tâm địa của ngài chân thành, lời nói ra chính là ái ngữ. Ái ngữ này nhất định là lời chân thật, không phải kiểu ái ngữ dây dưa giữa nam nữ của thế gian, không phải vậy. Ái ngữ này chính là lời từ bi chân thành khiến chúng sanh giác ngộ. Chúng sanh giác ngộ rồi thì tự nhiên không còn phiền não nữa.

Thứ năm là “được tâm ý vui vẻ thù thắng, ba nghiệp thanh tịnh”. Có thể không nói dối thì có thể đạt được niềm vui thù thắng ở trong tâm. Đây gọi là “tâm ý vui vẻ thù thắng”, tam nghiệp thân, khẩu, ý đều rất thanh tịnh, không có ô nhiễm. Ba nghiệp thân, khẩu, ý có quan hệ với nhau, một cái bị ô nhiễm thì hai cái kia cũng rất dễ bị ô nhiễm. Ví dụ khi bạn nói những lời dâm ô, khẩu nghiệp không thanh tịnh thì ý nghiệp của bạn nhất định cũng suy nghĩ theo phương hướng ấy, cho nên ý nghiệp cũng không thanh tịnh, thậm chí thân thể sẽ khởi lên một số phản ứng kích thích v.v., thân nghiệp cũng không thanh tịnh, cho nên chúng ta muốn giữ gìn ba nghiệp thanh tịnh thì bình thường đều phải thận trọng cẩn thận, phòng ngừa ý nghiệp bị ô nhiễm, việc này tương đối không dễ dàng, bởi vì nó tương đối vi tế, lúc ý niệm khởi lên, có khi có thể mất sự giác chiếu, nhưng tạo tác của thân nghiệp và khẩu nghiệp thì dễ phát giác, cho nên chúng ta phải dùng giới ba-la-đề-mộc-xoa, chính là giới pháp mà Phật chế định chuyên để đối trị những tạo tác bất thiện của thân khẩu bản thân.

Giới pháp giống như một chiếc gương, nó là một tiêu chuẩn, bạn tạo tác mà không tương ứng, trái ngược với giới pháp, đó chính là tạo tác không thanh tịnh, vậy phải nhanh chóng sám hối, lâu ngày chầy tháng thì ý nghiệp cũng sẽ thanh tịnh. Nghiệp của thân khẩu điều phục rồi thì ý nghiệp tự nhiên cũng sẽ thanh tịnh. Ý nghiệp thanh tịnh rồi thì dần dần bạn sẽ đạt được pháp hỷ, tức là “tâm ý vui vẻ thù thắng”. Tâm ý vui vẻ thù thắng này không phải là niềm vui của thế tục, không phải tâm vui vẻ thông thường đó. Vì sao nó gọi là thắng, thù thắng? Chính là do nó tương ứng với pháp, tương ứng với đạo giải thoát, tương ứng với đạo Bồ-đề. Trong kinh Phật nói những giáo lý này, nếu chúng ta không đi thực tu, thực chứng, vậy thì chỉ là một loại văn tự, bạn không cảm nhận được cảnh giới chân thật trong đó, chỉ có thực tu, thực chứng, bắt đầu từ trì giới, trì giới chính là biệt giải thoát, giải thoát từng điều một, trì một điều giới thì được giải thoát trên điều giới riêng biệt này, giải thoát trên điều giới này rồi thì bạn liền đạt được pháp hỷ trên điều giới này. Mỗi

điều giới điều trì, trì đầy đủ thì bạn sẽ đạt được pháp hỷ một cách toàn diện. Đây chính là tâm ý vui vẻ thù thắng.

Bạn biết được lời trong kinh Phật nói không phải gạt người, mà đó là thật, hơn nữa bản thân có thể thể nghiệm được. Khi bạn thể nghiệm được pháp hỷ này thì bạn sẽ không thoái chuyển, không đạt được pháp hỷ thì quả thực rất dễ thoái chuyển, rất khó vượt qua được sự mê hoặc của ngũ dục lục trần ở bên ngoài. Sau khi đạt được pháp hỷ thì bạn muốn thôi cũng không được, không cần người khác thúc giục bạn, bạn sẽ tự dụng công nỗ lực. Bạn dụng công tu hành, bạn sẽ cảm nhận được câu “chẳng phải vui lắm sao!” Người ta không hiểu vì sao bạn lại khổ sở như vậy, còn bạn cảm thấy mình rất vui vẻ. Như có người thường an ủi tôi rằng: “Pháp sư à, thầy hằng ngày giảng kinh thật vất vả”, tôi nói với họ rằng: “Tôi không vất vả, tôi rất vui”, vì sao vậy? Không giảng kinh mới khổ, không được sự tươi tắn của pháp, điều này “như người uống nước nóng lạnh tự biết”, bạn vui ở trong đó, những việc khác đều có thể không làm, nhưng việc giảng kinh này thì nhất định phải làm, mỗi ngày đọc kinh không thể không làm, đây là suối nguồn của hạnh phúc vui vẻ.

Tiếp theo, điều thứ sáu là “lời nói không lỗi lầm, tâm thường hoan hỷ”, không nói dối, nói chuyện dùng trực tâm để nói, trực tâm là đạo tràng. Bởi vì không có ý niệm hư ngụy nịnh hót, cho nên trực khởi trực dụng, có thể vĩnh viễn giữ gìn chánh niệm, những lời nói ra đều là chánh ngữ, lời nói không có lỗi lầm, không có sai sót, trong tâm thường cảm thấy vui vẻ, đây chính là một loại pháp hỷ. Dù trên người bạn không có một xu tiền nhưng bạn cũng rất vui vẻ, dù điều kiện sống của bạn rất kém, như Nhan Hồi là học trò của Khổng tử, trong sách Luận Ngữ nói về ông rằng: “Một giỏ cơm, một bầu nước, ở nơi ngõ hẻm, người khác không chịu nổi cảnh khổ đó, nhưng Nhan Hồi vẫn không đổi niềm vui ấy”. Bạn xem, ngài sống đơn giản như vậy, cơm trong giỏ, nước trong bầu, ngay đến bát ăn cơm cũng không có, dùng tre đan thành một cái giỏ nhỏ, gọi là giỏ, là chữ “giỏ” (簋 - 簋) trên đầu có bộ trúc, dùng cái đó để ăn cơm. Bầu chính là bầu hồ lô, ngay đến cốc uống nước cũng không có, mà là dùng bầu hồ lô để uống. Sống ở trong ngõ hẻm, tức là nơi rất hoang vắng heo lánh, nhưng Nhan Hồi rất vui vẻ, người khác ở trong cảnh giới của ngài thì đã buồn không chịu nổi, còn ngài thì vẫn không đổi niềm vui ấy, vui vẻ ở chỗ nào vậy? Hằng ngày đều có thể sống theo lời giáo huấn của thánh

hiền, hằng ngày đều đang thành thánh thành hiền, cho nên niềm vui đó là không có cùng tận.

Chúng ta xuất gia tu đạo, nếu không thể hội được niềm vui này thì chắc chắn sẽ thoái chuyển. Xã hội này ô nhiễm quá nghiêm trọng, chúng ta không dụng công ở trên pháp thì chắc chắn tiêm nhiễm tập khí của thế tục, lâu ngày chầy tháng sẽ thoái tâm, thiện căn sẽ bị chôn vùi. Cho nên, người thông thường đều nói, xuất gia quan trọng nhất chính là 5 năm đầu, trong 5 năm này mà bạn đắp được nền tảng tốt thì tương lai có thể thuận buồm xuôi gió. Nếu 5 năm mà bạn không chú trọng cắm chắc nền tảng, không khắc khổ tu học, không thể hoàn toàn buông bỏ được những quan niệm tập khí của thế tục trước đây, thay da đổi thịt, vậy thì rất có thể bị những ô nhiễm của thế tục hạn chế, trừ khi có một nhân duyên rất thù thắng khiến thiện căn của bạn hiển hiện lại một lần nữa, nếu không thì rất không dễ dàng, cả đời cũng sẽ trôi qua một cách hờ hơ.

Tôi rất may mắn, năm nay là năm thứ 5 tôi xuất gia, nhìn lại chặng đường đã đi 5 năm qua có thể nói tôi không đi qua con đường oan uổng nào, đều là hằng ngày dụng công nơi pháp. Trước khi xuất gia tôi đã giảng kinh, luôn học giảng kinh với lão hòa thượng. Giảng kinh thì phải chuẩn bị bài, khi ấy một ngày thời gian tôi giảng nhiều nhất là một ngày 4 tiếng đồng hồ, ngày ngày giảng, một tuần giảng 7 ngày, không có ngày nghỉ. Trước khi xuất gia đều giảng như vậy, sau này xuất gia được hơn một năm thì lão hòa thượng đưa tôi đi học giới. Học giới thì buông việc giảng kinh xuống, tập trung tinh thần nghiên cứu giới luật, cũng không lãng phí thời gian, ngày ngày cũng rất dụng công. Mỗi buổi tối, khi người khác đều nghỉ ngơi, còn tôi vẫn tiếp tục dụng công đọc sách, buổi sáng cùng mọi người dậy lên thời khóa sáng. Tinh xá Chánh Giác 4 giờ sáng là lên thời khóa sáng, còn sớm hơn chỗ chúng ta đây một giờ đồng hồ. Bình thường hễ rảnh là tôi liền nghiên cứu giới luật, cho nên 3 năm học được nhiều hơn người khác, hơn nữa tôi cũng hay thưa hỏi.

Tôi nhớ, dường như mỗi ngày ăn cơm xong là cùng mấy vị sư trưởng ở tinh xá luân phiên đi tản bộ với họ, thỉnh giáo các vấn đề về giới học, lấy một quyển sổ nhỏ viết ra một số câu hỏi, một ngày đều có mười mấy điều. Học giới luật phải chăm học năng hỏi, phải khéo tư duy. Bởi vì giới tướng đều là những việc trên sự tướng, không giống với lý trong kinh giáo. Lý có thể thông suốt, “một kinh thông tất cả kinh thông”, cái lý đó là như nhau, dùng một lẽ để thông suốt mọi lẽ, nhưng giới luật là trên sự tướng, giới tướng của mỗi một điều giới có *khai*, *già*, *trì*, *phạm*,

điều này không thể lẫn lộn với nhau được, mà phải rất kỹ càng chính xác. Điều giới này phạm hay không phạm? Phạm nhẹ hay phạm nặng? Trong trường hợp nào có thể khai duyên, có thể không khai duyên? Những giới tướng này phải nghiên cứu tỉ mỉ, không thể nói mình “một giới thông thì tất cả giới đều thông”, không phải như vậy. Giới tướng là biệt giải thoát, phải học từng điều một, dụng công phu như vậy, ít nhất phải 3 năm mới có thể học được tương đối thông đạt những nội dung như giới tỳ-kheo, giới Bồ-tát, chỉ tác nhị trì, khai già trì phạm, tự nhiên bản thân được pháp hỷ sung mãn, pháp hỷ tự nhiên chính là một lực thúc đẩy quan trọng cho việc tu hành của bạn, khiến bạn có thể không thoái chuyển.

Điều thứ bảy, “phát ngôn được tôn trọng, trời người phụng hành”, tức là lời bạn nói ra vừa tôn quý lại có trọng lượng, có giá trị, mọi người liền tôn trọng, trời người, tất cả chúng sanh liền có thể theo lời bạn nói mà cung kính y giáo phụng hành. Đặc biệt chúng xuất gia chúng ta, phải có một sứ mạng, như cổ đức nói là “gánh vác gia nghiệp của Như Lai”. Đây là sự nghiệp mà người xuất gia chúng ta phải làm. Phải gánh vác gia nghiệp của Như Lai, nghĩa là bản thân phải cố gắng tu hành, nghiêm trì giới luật, làm thầy mô phạm của trời và người, bạn làm được rồi thì nói ra chúng sanh tự nhiên sẽ tín phục, họ liền rất hoan hỷ y giáo phụng hành. Nếu bản thân bạn không làm được, bạn nói ra sẽ không có lực tín phục, càng khỏi nhắc đến vấn đề phụng hành. Cho nên, sách Luận Ngữ cũng nói: “Thân mà chánh, dầu không ra lệnh cũng làm; thân bất chánh, dù ra lệnh cũng không nghe”. Bản thân bạn chánh, tức là bạn có thể làm được, bạn có thể làm tấm gương tốt, không cần truyền lệnh hạ chỉ, mọi người nhìn thấy bạn như vậy liền học theo dáng vẻ đó, liền học được tốt. Bản thân bạn đều bất chánh, tức là xà trên không thẳng thì xà dưới ắt lệch, bạn có truyền lệnh hạ chỉ muốn người ta học tốt, người ta cũng không nghe bạn, như gió thoảng qua tai.

Tiếp theo, điều thứ tám là “trí tuệ thù thắng, không ai có thể chế phục được”. Người không nói dối tự nhiên đạt được trí tuệ thù thắng, không ai có thể ngăn cản họ, hàng phục được họ. Nói cách khác, họ có thể biện tài vô ngại như Phật có bốn loại biện tài vô ngại, hết thảy ngoại đạo biện luận với Phật chẳng ai có thể biện luận thắng Phật. Chế phục hết thảy ngoại đạo đây là dựa vào giới đức, dựa vào trí tuệ. Thường nói dối sẽ chướng ngại trí tuệ của bạn, bởi vì nói dối là tâm miệng không đồng nhất, trong tâm bạn nghĩ một đằng miệng nói một nẻo, muốn nói ra nhất định phải quẹo mấy vòng, cho nên bạn phải sanh ra rất nhiều vọng niệm để tạo ra lời nói

dối đó của bạn. Những vọng niệm này chướng ngại, ngăn che tâm tánh của bạn. Cho nên, bạn thường nói dối thì tâm tánh của bạn sẽ bị chướng ngại rất dày, lâu ngày chầy tháng con người sẽ trở nên ngày càng ngu si. Có thể họ cho rằng bản thân rất thông minh, có thể giỏi trò mánh khéo, nhưng lại không biết đã biến khéo thành vụng, thông minh ngược lại bị thông minh hại. Bản thân họ thường nói dối thì tâm tánh sẽ bị che kín, trí tuệ ngược lại ngày càng ít đi, đến cuối cùng họ cho rằng có thể lừa gạt người, nhưng người khác ở bên cạnh nhìn thì cảm thấy họ rất nực cười. Người khác vừa nhìn liền có thể thấy được họ đang nói dối mà họ còn cảm thấy mình rất có bản lĩnh, chỉ là người ta không vạch trần họ, giữ lại chút thể diện cho họ mà thôi.

Cho nên, muốn đạt được trí tuệ chân thật, nhất định phải dùng trực tâm, tâm của từ-kheo thẳng giống như mũi tên vậy, không cong vẹo, trực khởi trực dụng thì tâm tánh của bạn sẽ không có chướng ngại, giống như mây đen bị vén đi, mặt trời trí tuệ liền hiện tiền. Khi trí tuệ của bạn hiện tiền thì biện tài của bạn vô ngại, hết thấy ngoại đạo, ngoại đạo này không những là chỉ những người khác không tin Phật, mà cũng bao gồm những người tin Phật nhưng chưa thật sự thấy được bản tánh của mình, còn có những người cầu pháp ngoài tâm cũng đều gọi là ngoại đạo. Những người như vậy quá nhiều, chỉ cần chưa thấy tánh, chưa khai ngộ thì đều giống như ngoại đạo, đều là cầu pháp ngoài tâm, bạn đều có thể chế phục họ, dẫn dắt họ đi về con đường khai ngộ.

Đây là tám lợi ích được trời, người tán thán. Tiếp theo nói nếu có thể hồi hướng về đạo Bồ-đề. Đây là A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, hồi hướng làm Phật, không phải chỉ cầu thiện báo trời người. Nếu cầu thiện báo trời người thì rất đáng tiếc, giống như đòi một núi báu lấy hai chiếc kẹo để ăn vậy, đó là chí hướng của bạn thật quá thấp kém rồi. Bạn đã có được núi báu rồi thì phải lập chí hướng cao xa, phải cầu thành Phật. Khi thành Phật bạn có thể đạt được chân thật ngữ của Như Lai. Như Lai là người nói lời chân thật, lời như pháp, lời ngay thẳng không nói dối, không giả dối, khi nói chuyện, không nói thì thôi, đã nói thì hết thấy chúng sanh lục đạo đều tín phục, cho nên biện tài đó của Phật đều đạt được từ việc trì giới trên nhân địa.

Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo lại nói, nếu lìa xa việc nói thêu dệt thì có thể đạt được, thành tựu ba loại lợi ích quyết định. Ba loại quyết định: thứ nhất, quyết

định được người trí yếu mến; thứ hai, quyết định dùng trí như thật đáp lại các câu hỏi; thứ ba, quyết định noi trời người được uy đức tối thắng, không có hư vọng.

Điều thứ nhất nói quyết định có thể đạt được sự tôn kính và yêu mến bảo vệ của người có trí tuệ. Bởi vì người có trí tuệ đều không nói thêu dệt, không nói những lời đường mật, lời vô nghĩa, không tùy tiện nói đùa, nói những lời vô căn cứ. Bạn cũng có thể làm được như vậy, cho nên người có trí tuệ sẽ tôn kính bạn, yêu mến bảo vệ bạn. Bạn là một pháp khí nên họ vui thích dạy bảo bạn, để bạn có thể đạt được lợi ích. Thứ hai, bạn có thể dùng trí tuệ mà như thật trả lời vấn đề của người khác. Bởi vì bình thường không nói thêu dệt nên tâm rất chân thành, hết thảy ý niệm đều có thể phù hợp với đạo lý, phù hợp với nghĩa, khi người ta có vấn đề thì bạn liền có thể căn cứ theo nghĩa lý mà trả lời, giúp người ta sau khi nghe rồi thì tâm phục khẩu phục. Thứ ba, quyết định có thể đạt được oai đức và phước báo tối thắng ở trong các chúng sanh trời người, không hư vọng. Đây là nói muốn độ chúng sanh, đặc biệt muốn hoằng pháp lợi sanh, hoằng pháp lợi sanh chính là dùng khẩu nghiệp để lợi ích chúng sanh, muốn khiến trời người đều có thể tín phục, thì bạn phải có phước báo, có oai đức. Oai đức, phước báo này từ đâu mà có? Chính là từ trí giới mà có. Nói chuyện đều rất trang nghiêm, không tùy tiện phóng dật, không đùa cợt, bình thường thận trọng trong lời nói, không nói nhiều, “nói nhiều lời, không bằng ít, phải nói thật, chớ xảo nịnh”, tự nhiên bạn liền có oai đức.

Vì sao bạn có oai đức? Bởi vì bạn biết tự yêu mình, biết tự trọng, người khác liền tôn kính bạn, yêu mến bảo vệ bạn. Nếu bản thân bạn đều không tự trọng, không yêu thương chính mình thì tự nhiên người khác cũng không tôn trọng bạn, không yêu mến bạn, nên trước tiên bạn phải có thể tự trọng, tự yêu mình.

Không nói thêu dệt, nếu có thể hồi hướng về đạo Bồ-đề, tương lai thành Phật sẽ được những sự thọ ký của Như Lai, công phu đều không luống uổng. Tương lai thành Phật rồi, trước khi vẫn chưa thành Phật thì bạn nhất định sẽ được Phật thọ ký. Thọ ký tức là Phật dự đoán tương lai khi nào bạn sẽ thành Phật, thành Phật ở đâu, tên Phật, danh hiệu là gì, có thể độ được bao nhiêu chúng sanh v.v., đều nói rất rõ ràng. Bạn được Phật thọ ký rồi, tức là không thoái chuyển nữa, chắc chắn làm Phật, công lao không luống uổng. “Đường quyên” nghĩa là uổng công, công phu tuyệt đối không luống uổng, tu hành nhất định có kết quả. Hiện nay, chúng ta muốn cầu sanh Tịnh độ, nếu thật sự có thể vãng sanh về thế giới Cực Lạc thì chắc chắn làm Phật, hằng ngày bạn có thể đến mười phương thế giới cúng dường chư Phật Như

Lai. Chư Phật nhất định sẽ thọ ký cho bạn, công phu không luống uổng. Đời này chúng ta muốn đạt được kết quả như vậy thì bây giờ phải ở đây tu không nói thêu dệt, nói chuyện phải chân thật, thành khẩn, phải nói lời chân thành, đừng nói lời hư vọng, nói ra đều là lời lợi ích người khác, không nói những lời vô nghĩa thì tự nhiên bạn sẽ có những quả báo này, công phu không luống uổng.

Tiếp theo tiến thêm bước nữa, chúng tôi giảng về dị thực quả báo của nói ly gián và lời thô ác. Kinh Hoa Nghiêm có nói đến tội nói ly gián sẽ khiến chúng sanh đọa vào ba đường ác, nếu sanh vào cõi trời người thì sẽ bị hai loại quả báo. Hai loại quả báo này gọi là dị thực, tức là không phải lập tức thành thực, mà trong dị thời, tức là sẽ thành thực trong một thời gian khác, “dị địa” là thành thực ở một nơi khác, quả báo này gọi là dị thực quả báo. Nếu đời này quả báo thành thực, vậy thì không gọi là dị thực nữa, mà là quả báo hiện đời. Hai loại quả báo này là sau khi phạm tội nói ly gián thì trước tiên đọa vào trong ba đường ác, thoát ra rồi sẽ chịu dị thực quả báo. Thứ nhất là quyến thuộc bất hòa, thứ hai thân tộc xấu ác.

Quyến thuộc bất hòa, chúng ta có thể dễ dàng thể hội được, bởi vì chúng ta từng tạo tội nói ly gián, tức là khiêu khích chia rẽ khiến người ta bất hòa. Bản thân chúng ta chiêu cảm là quyến thuộc của chúng ta cũng bất hòa, đặc biệt là bất hòa với mình. Hiện nay, chúng ta cũng thấy trong xã hội gia đình bất hòa, đoàn thể bất hòa, quốc gia với quốc gia cũng bất hòa, dân tộc với dân tộc bất hòa, giữa tôn giáo với tôn giáo cũng bất hòa. Những việc này đều là quả báo của quyến thuộc bất hòa. Vì sao lại có những quả báo này? Đều là cộng nghiệp của bản thân chúng ta, trong đó nói ly gián là một loại. Bản thân chúng ta làm từ chính mình, làm từ bây giờ không nói ly gián, không gây chuyện thị phi, không khiêu khích chia rẽ.

Đặc biệt ở trong đoàn thể, tuyệt đối không nói chuyện tốt của nhà này, chuyện xấu của nhà kia, không bình luận những chuyện tốt xấu đúng sai sau lưng người khác. Mình không đi phá hoại sự hòa thuận của đoàn thể, lâu ngày chầy tháng thì quả báo này của bạn sẽ càng ngày càng thù thắng, tự nhiên quyến thuộc của bạn sẽ rất hòa thuận với bạn. Chúng ta nói bạn sẽ có lực tương tác hòa mục, quyến thuộc ở cùng bạn sẽ không hai lòng, họ sẽ không sanh khởi tâm phản bội bạn, sẽ không bỏ bạn mà đi, cho dù nhân duyên không cách nào ở cùng nhau nhưng họ đều sẽ niệm niệm nhớ tưởng bạn, nhân duyên chín muồi rồi thì họ vẫn sẽ trở lại thân cận bạn, tức là bạn có thể có được những quyến thuộc hòa thuận, sẽ không có tâm phản bội bạn, việc này thì bản thân phải không nói ly gián, đặc biệt làm lãnh

đạo trong một đoàn thể. Ví dụ bạn là ông chủ của một công ty mà muốn trong công ty trên dưới hoàn thuận thì tuyệt đối không cho phép có chuyện thi phi xuất hiện. Người thường nói chuyện thi phi thì không trọng dụng họ, thậm chí phải phê bình họ, ngăn cản họ, bản thân phải làm tấm gương trước, không nói thi phi thì đoàn thể của bạn nhất định có thể hòa thuận. Ví dụ bạn cũng rất thích nói thi phi thì cuối cùng đoàn thể của bạn nhất định sẽ chia năm xẻ bảy, cuối cùng chỉ còn lại một mình bạn. Cho dù bạn cho họ rất nhiều lợi ích, thuê người ta với mức lương cao, người ta vì lợi ích mà đến, họ không thật lòng muốn cùng bạn kề vai sát cánh chiến đấu đến cùng, không phải như vậy. Ví dụ, công ty khác đưa ra mức lương hơi cao hơn một chút là họ liền đến đó, bạn không giữ được nhân tài, đây là không có đức. Người có đức dù bạn không cho họ đồng nào thì họ cũng đều vui vẻ làm việc miễn phí cho bạn, thậm chí họ còn trả lại tiền cho bạn, họ bằng lòng phụng hiến, bố thí nội tài, ngoại tài, bảo họ đi họ cũng không chịu đi, đây nghĩa là họ không quay lưng với bạn, không muốn rời khỏi.

Tiếp theo, điều thứ hai chính là “thân tộc xấu ác”, người nói ly gián thì thân tộc của họ nhất định sẽ xấu xa độc ác; nói cách khác là “vật tự theo loài, người phân theo nhóm”. Cùng một hạng người thì sẽ chiêu cảm họ đến với nhau. Chúng ta thường nói ly gián nhất định sẽ cảm ứng thân tộc cũng là hạng người như vậy. Cho nên đạo đức của họ đều là xấu xa độc ác, thế nên lúc này không được oán trời trách người, đừng cứ nói họ tại sao lại như vậy, tại sao họ lại thiếu đức như vậy? Đó là do bạn chiêu cảm mà. Nếu bạn không phải hạng người này thì làm sao có thể chiêu cảm được người như vậy chứ. Bản thân bạn nên phản tỉnh, tìm khuyết điểm từ trên thân mình, rồi sau đó sửa đổi lỗi lầm. Khi bạn chân thật sửa đổi lại rồi thì thân tộc của bạn cũng sẽ thay đổi lại.

Bản thân tôi cũng có một cảm nhận đặc biệt, gia tộc của cha tôi cũng rất lớn, ngoài cha tôi ra thì phần lớn những người khác đều ở nông thôn, ở La Cương - Quảng Châu. Tôi học Phật không có người nào trong gia tộc ủng hộ, tất cả đều phản đối, trên là ông nội, bà nội, rồi đến cha tôi, đến những chú, cô của tôi v.v., không một ai ủng hộ, đây là gì vậy? Bản thân không có đức, cho nên làm thế nào? Không thể oán trách họ là tại sao những người này đều không có thiện căn như vậy? Không được, quay lại kiểm điểm bản thân, mình phải nỗ lực học tập. Học nhất định phải học đạo Bồ-tát, không phải mình chỉ lo cho mình, chỉ lo cho mình thì bạn vĩnh viễn không độ được họ. Mình thanh tịnh rồi, mình có thể giải thoát rồi, trên thực tế

người ta không thể tiếp nhận thì bạn vẫn chưa thật sự thanh tịnh, chưa thật sự giải thoát, làm thế nào? Phải cố gắng tận hiếu, dùng tâm yêu thương để đối đãi với mỗi một người trong thân tộc.

Tôi nhớ tôi ở Mỹ, vừa mới bắt đầu đi làm, trước khi chưa đi làm thì tôi đã hiếu dưỡng ông bà nội và cha tôi, mỗi một tháng đều gửi tiền cho họ, dùng thu nhập bằng tiền học bổng ít ỏi của mình, mỗi kỳ nghỉ hè đều về nước thăm người thân, mua cho họ rất nhiều đồ tốt của nước Mỹ mà trước đây họ đều chưa từng nhìn thấy. Đó là vào những năm 90, khi ấy vật chất vẫn chưa phong phú như hiện nay. Họ cảm thấy bạn đối với họ rất tốt, khiến họ vui vẻ. Muốn độ chúng sanh thì phải chú trọng “tứ tất đàn”.

Thứ nhất là “hoan hỷ ích”, khiến chúng sanh hoan hỷ, sau đó mới nói đến “đôi trị ích”, mới có thể giúp chúng sanh đôi trị phiền não, sau đó mới có “vị nhân”, còn có “đệ nhất nghĩa”, tứ tất đàn. Thứ nhất “thế giới tất đàn”, tức là hoan hỷ ích, phải để chúng sanh tâm hoan hỷ, vừa bắt đầu bạn đừng vội “đôi trị tất đàn”, đôi trị phiền não của họ, “anh không được ăn thịt, anh không được uống rượu, không được hút thuốc. Anh ăn thịt, hôm nay anh ăn nó nửa cân, đời sau phải trả nó tám lạng đấy, anh uống rượu là uống thuốc vô minh đó”, đây là mắng người rồi, việc này chỉ có hiệu quả ngược lại. Để chúng sanh hoan hỷ rồi, bằng lòng nghe theo lời bạn thì lúc này bạn mới từ từ hướng dẫn phương pháp đôi trị phiền não cho họ. “Vị nhân”, tức là lợi ích cho họ, lợi ích chúng sanh. “Đệ nhất nghĩa” là để họ đạt được pháp nghĩa chân thật, cuối cùng là vào đệ nhất nghĩa tất đàn, trung đạo đệ nhất nghĩa đế, vào nhất thừa Phật đạo. Cho nên sau đó, hiện nay tất cả người trong gia tộc đều học Phật, ông bà nội vãng sanh rồi, dường như tất cả mọi người đều quy y, có người còn học tương đối dụng công. Cha tôi vốn dĩ là người phản đối tôi học Phật nhất, hiện nay mỗi ngày niệm 30.000 câu Phật hiệu, nhất tâm cầu vãng sanh. Cái gì cũng có thể thay đổi được, nhưng bản thân phải thật sự y giáo phụng hành.

Kinh Hoa Nghiêm lại nói đến tội báo của nói thô ác cũng khiến chúng sanh đọa vào ba đường ác, nếu sanh vào cõi người thì bị hai loại quả báo, một là thường nghe thấy âm thanh xấu ác, hai là lời nói ra gây nhiều tranh tụng. Người nói thô ác, sau khi trải qua nỗi khổ trong ba đường ác, nghiệp báo trong ba đường ác đã tiêu hết, tiêu hết lại được ra làm người. Hiện nay, chúng ta làm người rồi nhưng vẫn có dư báo, hai loại dư báo. Thứ nhất là thường nghe thấy âm thanh xấu ác, cũng tức là những âm thanh nói xấu bạn, khiến bạn nghe rồi trong tâm rất phiền não, tức giận.

Đây là do quá khứ bạn từng nói lời ác làm tổn thương người, cho nên hiện nay chiêu cảm người khác cũng dùng lời ác làm tổn thương bạn, ăn miếng trả miếng. Nghe thấy lời ác này thì làm thế nào? Đừng khởi tâm oán hận, đừng đối lập. Nếu khởi tâm oán hận, đối lập, cũng dùng lời ác đáp trả lại họ, vậy thì nghiệp báo này là vô cùng vô tận, tương lai lại phải đọa vào ba đường ác. Quả báo này cứ mãi tuần hoàn không dứt, chỉ có cách gì? Tu nhân nhục, quay lại kiểm điểm mình, tuyệt đối không oán trời trách người, hết thấy đều là quả báo của mình. Người ta hủy báng tôi cũng được, chửi mắng tôi cũng được, trong tâm mình đều không sanh oán hận phiền não, giữ gìn tâm thanh nhiên, thanh tịnh, thường khởi tâm hổ thẹn và tâm sám hối, thay bản thân cầu sám hối, cũng thay chúng sanh cầu sám hối, hóa giải những oán nghiệp này, đây chính là chánh tư duy.

Loại quả báo thứ hai là lời nói ra gây nhiều tranh tụng. Lời bạn nói ra sẽ dẫn đến rất nhiều tranh đấu, kiện tụng, thật sự có lúc cũng gặp phải người như thế. Bình thường họ không nói chuyện, vừa nói chuyện, vừa nói ra là mọi người liền phê bình họ, phê bình họ đến mức không còn mặt mũi nào nữa, họ vừa mở miệng là dẫn đến tranh tụng, tốt nhất nên làm sao? Ngậm miệng không nói, đây là do bạn có nghiệp báo này, bạn hãy quay đầu sửa đổi lại nghiệp ác khẩu đó. Nói chuyện nhất định phải học cách dùng những lời từ ái, phải có thể thông cảm được cho người ta, xem họ có thể tiếp nhận được hay không rồi bạn hãy nói, đừng thuận theo tính cách của mình mà nói những lời gây tổn thương người ta. Bạn có thể khởi được sự quán chiếu này, trước khi nói chuyện, nghĩ kỹ trước khi nói, trước tiên phải nghĩ xem có nên nói hay không, nên nói thì mới nói, không nên nói thì đừng nói, dùng phương pháp này nói có phù hợp không? Họ có thể tiếp nhận được không? Điều là vì lợi ích cho đối phương mà nói, đây chính là ái ngữ, ái ngữ không nhất định là nói những lời rất ôn hòa, những lời dễ nghe, có khi mắng họ cũng là ái ngữ, mắng nhưng họ chắc chắn có thể tiếp nhận được. Bạn mắng họ, họ chẳng những không tức giận mà họ sẽ sanh tâm hổ thẹn, họ có thể sửa đổi lỗi lầm thì lúc này mới có thể mắng. Giả sử bạn mắng họ mà họ đáp trả lại, họ khởi tâm oán giận đối lập với bạn, tức là bạn đã kết oán với họ rồi. Cho nên, bản thân hiểu được cách quan sát căn cơ của đối phương, đều là dùng tâm yêu thương, tâm lợi ích đối phương chứ không phải dùng tâm sân giận để đối với người. Nói thô ác là dùng tâm sân giận, trút nỗi bực tức ở trong lòng mình ra, nói những lời chửi mắng người, đương nhiên người khác không tiếp nhận. Nếu dùng tâm từ bi thì dù bạn nói lời rất nghiêm khắc, nói đối phương

không còn mặt mũi nào, nhưng họ không sanh tâm oán hận, mà ngược lại họ sẽ càng tôn kính yêu mến bạn. Bạn nói lời chân thật với họ, bạn không phải lừa dối họ, không phải dối gạt họ, không phải ở đó nịnh nọt họ một cách giả tạo, mà bạn muốn tốt cho họ. Đây là dị thực quả báo được nói ở trong kinh Hoa Nghiêm.

Tiếp theo chúng tôi nói về lời ly gián trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, nếu có thể lìa xa việc nói ly gián thì có thể được “năm pháp không thể phá hoại”, năm pháp không thể phá hoại này chính là phước báo không thể phá hoại: “Một, được thân bất hoại, không gì hại được. Hai, được quyền thuộc bất hoại, không gì phá được. Ba, được lòng tin bất hoại, thuận theo bốn nghiệp. Bốn, được pháp hạnh bất hoại, sở tu kiên cố. Năm, được thiện tri thức bất hoại, không lừa gạt”.

Điều thứ nhất là “được thân bất hoại”, thân thể của bạn không dễ dàng bị hủy hoại, nghĩa là gì vậy? Khi bạn không nói ly gián, không gây chuyện thị phi thì sẽ không kết oán với người, không kết oán với người thì bạn sẽ không gặp nguy hiểm, người ta sẽ không đến tổn hại thân thể của bạn, nếu chúng ta nói thị phi sẽ gây ra oán hận cho đôi bên, cuối cùng mũi nhọn oán hận vẫn sẽ chĩa về phía bạn. Khi họ biết bạn đang gây chuyện thị phi có thể họ sẽ thuê xã hội đen đến xử lý bạn, thân thể này của bạn sẽ bị hủy hoại. Bạn không nói ly gián thì sẽ không có sự sợ hãi này.

Thứ hai, “được quyền thuộc bất hoại, không gì phá được”, quyền thuộc của bạn, quyền thuộc này không nhất định là những quyền thuộc có quan hệ huyết thống, đương nhiên bao gồm cả quyền thuộc huyết thống, cũng bao gồm cả pháp quyền thuộc, mọi người là đồng tu cùng nhau cộng tu, đây đều thuộc về quyền thuộc. Quyền thuộc của bạn không dễ bị phá hoại, bởi vì bạn không đi chia rẽ người khác, cho nên quyền thuộc của bạn cũng sẽ không bị người chia rẽ, họ có lòng tin chân thật đối với bạn, sẽ không bỏ rơi bạn, bất luận người khác ở đó bịa chuyện sinh sự thế nào, nói bạn không tốt, nhưng quyền thuộc của bạn đều không vì vậy mà dao động, đều một lòng một dạ đi cùng bạn, đây chính là thuộc về quyền thuộc bất hoại.

Thứ ba là “được lòng tin bất hoại, thuận theo bốn nghiệp”, nếu có thể không nói ly gián thì sẽ đạt được tín tâm kiên cố. Tín tâm kiên cố là do bạn có thể thuận theo thiện nghiệp mà bạn tu lúc đầu. Tôi lấy ví dụ của chúng ta để nói, chúng ta hiện nay tu pháp môn Tịnh độ, trì giới niệm Phật, đây là bốn nghiệp mà chúng ta đã tu, giả sử chúng ta thường nói ly gián, khiêu khích chuyện thị phi của người ta, khiến lòng tin của người ta bị phá hoại, vậy chúng ta cũng bị quả báo này, người ta

cũng sẽ đến nói với chúng ta rằng: “Anh đừng học pháp môn này, pháp môn này không phải đạo rốt ráo, anh xem học pháp môn kia tốt hơn”, tín tâm của bạn sẽ bị dao động, vì sao tín tâm của bạn bị dao động? Bởi vì bạn thường làm dao động tín tâm của người khác, đây là nghiệp lực, giống như lực tác dụng và lực phản tác dụng vậy, nó có một lực phản tác dụng sẽ ảnh hưởng đến bản thân bạn. Giống như chúng ta dùng nắm đấm đấm vào tường vậy, bạn đấm với lực nhẹ thì tay sẽ không đau lắm, nếu bạn dùng lực mạnh để đấm thì tay sẽ rất đau. Đây chính là bạn dùng lực tác dụng mạnh thì lực phản tác dụng liền lớn. Bạn thường tạo ác nghiệp phá hoại tín tâm của người khác, nếu nói ly gián, nói lời thị phi phá hoại tín tâm của người ta thì tín tâm của bản thân bạn nhất định sẽ thường bị dao động. Bạn muốn tu học Phật đạo, nếu tín tâm không kiên cố thì bạn chắc chắn tu không thành, bất luận bạn tu pháp môn gì đều tu không thành. Tu hành bất cứ một pháp môn nào đều dựa theo thứ tự: tín, giải, hành, chứng. Trước tiên phải tin, “lòng tin là nguồn của đạo, là mẹ của công đức”, nguồn của đạo, mẹ của công đức, nó có thể khiến đạo của bạn được lớn mạnh, sanh ra công đức. Nếu tín tâm không kiên cố thì tu đạo không thể thành công, công đức cũng không thể tích lũy. Cho nên, nếu chúng ta muốn kiên định tín tâm, muốn phòng ngừa những nhân tố khiến tín tâm bị phá hoại thì phải trì giới cho tốt, đặc biệt đừng nói ly gián.

Đây là nêu ra pháp môn tu hành để nói là như vậy, còn thế gian muốn làm bất cứ sự nghiệp gì cũng đều như thế. Bạn muốn thành công trong sự nghiệp thì lòng tin là quan trọng nhất, tín tâm kiên định chính là cội nguồn của thành công. Tôi nhớ khi tôi học Trung học, lúc đó học cấp II, khi ấy dáng vóc của tôi, tôi phát triển không được xem là nhanh lắm, khi học cấp II dáng vóc vẫn rất thấp. Khi ấy trường học có cuộc thi thể thao, chúng tôi cũng đăng ký, tôi đăng ký môn nhảy cao, mọi người liền chê cười tôi, nói dáng vóc của cậu thấp như thế, cậu nhảy cao gì chứ. Khi ấy, sau khi nghe xong tôi nói: được, tôi sẽ nhảy cao cho các bạn xem. Bản thân tôi có lòng tin, chỉ cần việc mà bản thân có thể hạ quyết tâm làm thì sẽ không thất bại. Cho nên, hằng ngày tôi dùng thời gian ngoài giờ học để đi tập luyện, luyện nhảy cao trong phòng thể dục, tự nhảy đến khi toàn thân mệt mỏi mới thôi. Kết quả, sau đó tôi đã giành được giải nhất trong cuộc thi nhảy cao với bạn cùng cấp, có thể nhảy qua 1m75, nhảy cao kiểu lưng qua xà, nhảy qua chiếc xà đó, không được chạm xà, bạn chạm xà thì không tính, cho nên bạn chỉ cần có lòng tin, làm một việc mà làm đến cùng thì nhất định có thể làm thành công.

Sau này tôi ra nước ngoài du học, du học ở Mỹ, khi ấy mẹ tôi hy vọng tôi học xong bằng tiến sĩ thì mới thôi. Ở Mỹ, thông thường mọi người đi học đều lấy học vị thạc sĩ là muốn đi tìm việc rồi. Bởi vì học vị thạc sĩ dễ tìm việc, ngược lại tiến sĩ thì rất khó tìm việc. Bởi vì tiến sĩ thông thường phải đến các tổ chức nghiên cứu, đến trường đại học, vị trí này rất ít, cạnh tranh rất lớn, trừ khi bạn cực kỳ ưu tú thì bạn mới có thể tìm được công việc, nếu không những công ty thông thường cũng không muốn tuyển dụng những sinh viên tiến sĩ như bạn, bởi vì tiến sĩ có mức lương của tiến sĩ. Tiến sĩ lý luận thì giỏi nhưng năng lực làm việc yếu thì công ty cũng không hy vọng mời hạng người này, chẳng bằng mời một thạc sĩ.

Cho nên khi ấy tôi đi học, khi học thạc sĩ có rất nhiều bạn học khuyên tôi đừng học tiến sĩ nữa, học tiến sĩ rất khó xin việc. Đây chính là đến phá hoại lòng tin của tôi. Khi ấy tôi nói, mẹ tôi hy vọng tôi học tiến sĩ, tôi tin rằng chỉ cần tôi nỗ lực thì không sợ không xin được việc, cho nên tôi không bị động tâm, chỉ cần hạ quyết tâm đi con đường của mình, nếu đường này là chính xác thì chúng ta phải đi. Học tiến sĩ cũng không phải chuyện gì xấu, hơn nữa cha mẹ, mẹ tôi hy vọng như vậy, chúng ta luôn muốn hiểu dưỡng tâm ý của cha mẹ, có thể tìm được công việc hay không? Khi ấy tôi học Phật, tôi biết đó là phước báo của mình, không phải bạn học tiến sĩ thì chắc chắn không xin được việc. Bạn có phước báo thì thế nào bạn cũng xin được việc. Kết quả, tôi học kết hợp cả thạc sĩ và tiến sĩ, 4 năm thì hoàn thành tất cả. So với thông thường thì [thời gian như vậy] là nhanh hơn rất nhiều, vẫn chưa tốt nghiệp tiến sĩ, đã có hai trường đại học mời tôi đi làm trợ lý giáo sư. Kết quả tôi đi làm, rồi mọi người còn rất hâm mộ tôi, bởi vì lương của tôi đều cao hơn họ. Bởi vì tôi là lương của tiến sĩ, họ là lương thạc sĩ, cho nên bản thân phải có “lòng tin bất hoại” thì sự nghiệp ở thế gian này đều có thể thành tựu.

Vậy còn sự nghiệp pháp xuất thế càng cần phải có lòng tin kiên định. Bởi vì thành tựu của xuất thế càng không dễ dàng, phải bền gan vững chí, dù cho người trên toàn thế giới đều đến nói “bạn đừng niệm Phật nữa, bạn đừng trì giới nữa” thì bản thân bạn cũng phải kiên trì. Đây là “được lòng tin bất hoại, thuận theo bốn nghiệp”, thuận theo nghiệp mà bạn đã tu, cuối cùng nhất định có thể thành công. Vì sao chúng ta có thể có lòng tin như vậy? Bởi vì lý thông rồi, biết được đây là lời Phật nói. Phật nói “phải trì đầy đủ tịnh giới, nếu có thể trì đầy đủ tịnh giới thì được hết thầy Như Lai tán thán”. Đây là kinh văn trong kinh Hoa Nghiêm, Phật không bảo chúng ta đừng trì giới, cho nên bất kỳ người nào bảo chúng ta đừng trì giới thì

chúng ta vẫn phải trì giới. Phật bảo chúng ta phải niệm Phật, bạn xem kinh A-di-đà khuyên chúng ta: “Nếu có người tin tưởng thì nên phát nguyện sanh về nước ấy”, nên niệm Phật, nghe được danh hiệu A-di-đà Phật thì phải niệm đến nhất tâm bất loạn, đây là lời Phật nói, chúng ta tùy thuận theo lời dạy bảo của Như Lai.

Tiếp theo, điều thứ tư là “được pháp hạnh bất hoại, sở tu kiên cố”, đoạn này chính là nói pháp xuất thế, có thể đạt được đạo hạnh trong pháp môn tu của chúng ta, sẽ không bị phá hoại, pháp môn bạn tu rất kiên định, bất cứ người nào muốn dao động tín tâm của bạn cũng không được, bạn có thể kiên định không dao động, đặc biệt pháp môn niệm Phật cầu sanh Tịnh độ này, nghi là chương ngại lớn nhất, cho nên kinh Vô Lượng Thọ dạy chúng ta: “Không được nửa đường hồi hận, không được hồ nghi”, phải dùng tín tâm thanh tịnh để tu pháp môn này, muốn đoạn nghi sanh tín, không nói ly gián là một trợ hạnh rất tốt. Một mặt bạn phải thâm nhập giáo lý, hiểu rõ pháp môn này thì bạn liền có tín tâm kiên định. Thứ hai, bạn không tạo nghiệp nói ly gián thì người khác cũng sẽ không đến phá hoại bạn. Tu trong pháp môn Tịnh độ cũng có rất nhiều tri kiến, những tri kiến này có cái chính xác, có cái chưa chắc đã chính xác. Bản thân muốn có thể đạt được chánh tín thanh tịnh ở trong đó, một mặt mình phải thâm nhập giáo lý, thứ hai phải sám hối những tội nghiệp đã tạo trong quá khứ như nói ly gián, phá hoại tín tâm của người khác.

Thứ năm, “được thiện tri thức bất hoại, không lừa gạt”. Trên con đường tu hành, thiện tri thức là quan trọng bậc nhất. Trước đây trong kinh ghi chép chuyện này, một hôm tôn giả A-nan có một tâm đắc rất hay. Bởi vì ngài làm thị giả cho Phật, hằng ngày đi theo thiện tri thức, cho nên bản thân cảm thấy tu hành rất đắc lực, liền báo cáo tâm đắc của ngài với Phật, nói rằng bản thân cảm thấy muốn tu hành thành tựu thì ngoại duyên quan trọng nhất là thiện tri thức, nói rằng thiện tri thức là một nửa của người phạm hạnh, nghĩa là bạn tu hành một nửa phải dựa vào thiện tri thức, gọi là “một nửa của người phạm hạnh”, một nửa khác là dựa vào bản thân. Kết quả Phật liền nói: “sai rồi”, sửa lại cho ngài A-nan, Phật nói ông sai rồi. Phật nói với ngài rằng từ đầu đến cuối, cho đến Như Lai địa, trong việc tu hành thì thiện tri thức là toàn bộ của người phạm hạnh, không phải một nửa, mà là toàn bộ, toàn dựa vào thiện tri thức. Ngài A-nan còn tự cho rằng rất có tâm đắc, ngài được Phật đính chính lại, có thể thấy thiện tri thức quan trọng biết bao.

Muốn đạt được thiện tri thức bất hoại; tức là bạn theo thiện tri thức này học tập, không bị người phá hoại thì bạn mới có thể ở cùng họ, nhờ họ mà bạn có thể

thành tựu. Giả sử, dù họ là Phật tái lai, thiện tri thức bậc nhất, nhưng chắc chắn sẽ có người gây chuyện sinh sự hoặc sanh ra đồ kỵ, hoặc người bảo sao hay vậy, hoặc do không phục v.v., rất nhiều nguyên nhân, họ sẽ nói với bạn rằng: “đừng theo thiện tri thức này nữa, thiện tri thức này không được, anh theo làm người rồi”. Bạn nghe lời này rồi tâm liền dao động, khởi lên nghi hoặc, có thật như vậy không? Mình theo thiện tri thức này có phải sai rồi không? Họ thật sự có đức hạnh này không? Được rồi, mình sẽ quan sát xem vị thiện tri thức này thật sự có đức hạnh không? Vừa hoài nghi như vậy, nhìn thấy, bạn xem quả nhiên vị thiện tri thức này dường như cũng không trì giới tốt lắm, dường như bên ngoài họ nói một đằng, sau lưng làm một nẻo, nghi có thể sanh khởi rất nhiều hoặc nghiệp. Vốn dĩ không có nghi thì bạn sẽ cảm thấy thiện tri thức rất tốt, vừa khởi nghi, ở đây bạn sẽ phát hiện gốc của tâm nghi này sẽ khiến bạn khởi rất nhiều hoặc nghiệp. Sau khi bạn khởi hoặc thì sẽ tạo nghiệp, liền bắt đầu hoài nghi thiện tri thức. Hoài nghi này lại sanh ra nghi hoặc lớn hơn, lại phát hiện thiện tri thức không được, cuối cùng chứng thực được lời người khác nói với bạn là đúng, vị thiện tri thức này không được, bạn liền bị phá hoại, bị lừa gạt, việc tu hành này liền không có kết quả. Đây đều là gì vậy? Đòi trước đòi này tạo nghiệp nói ly gián, đặc biệt phá hoại tín tâm của người khác đối với thiện tri thức mà bị quả báo.

Trong tất cả ác nghiệp nói ly gián thì ác nghiệp nặng nhất không gì hơn tội phá hoại tín tâm của người đối với thiện tri thức, tín tâm đối với pháp môn. Nghiệp này đoạn mất pháp thân huệ mạng của người, như trước đây chúng tôi nhắc đến 60 vị tỳ-kheo trong kinh Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo, phá hoại lòng tin của tín chúng đối với hai vị pháp sư, bản thân trước tiên phải đọa địa ngục 18 triệu năm, sau khi ra khỏi rồi, 500 đời sanh làm người mù không có mắt, các căn ám độn, ngu si điên đảo. Cuối cùng gặp được Phật, Phật là thiện tri thức bậc nhất nhưng đòi đó họ đều không thành tựu, trong tâm tràn đầy rất nhiều nghi hoặc, đối với Phật cũng có hoài nghi, đối với pháp cũng có hoài nghi, cho nên không có cách nào hết, Phật chỉ có thể nói với họ là đòi trước do nguyên nhân gì, nhưng đòi này họ vẫn không thể thành tựu. Đợi 500 đời sau, đến thời mạt pháp của Phật, nghiệp của họ đã tiêu hết, lúc này họ mới có thể một lần nữa gặp được pháp môn Tịnh độ, mới được độ, cho nên nghiệp này thật sự quá nặng. Nếu chúng ta chân thật có lòng tin với thiện tri thức thì bất luận bản thân thiện tri thức này tu như thế nào, chỉ cần chúng ta có lòng tin chân thật với họ, lời họ nói lại phù hợp với nghĩa lý trong kinh giáo, không

nói sai, vậy thì có thể thành tựu. Như đại sư Ngẫu Ích nói bản thân là “danh tự vị trung chân Phật nhãn”, danh tự vị nghĩa là hữu danh vô thực, ngài có thể hiểu được những giáo lý này, thông hiểu, nhưng ngài chưa đoạn phiền não, là danh tự vị thôi, nhưng ngài là chân Phật nhãn, tri kiến là chính xác.

Cho nên, đại sư Ngẫu Ích rất khiêm tốn mà nói mọi người là đừng “vì người mà bỏ qua lời nói”, bạn đừng vì con người tôi đây tu không được tốt mà cũng bỏ luôn lời nói của tôi. Lời tôi nói đó là Phật tri Phật kiến, là chân Phật nhãn, nhưng bản thân tôi là danh tự vị, tôi vẫn chưa nhập vào quán hạnh vị. Nói cách khác, tôi vẫn chưa đoạn phiền não, người ở danh tự vị có thể làm thầy của người, họ nói được nhưng chưa làm được, “làm thầy một nước”, có thể làm thầy của một đất nước, bởi vì lời họ nói là chính xác. Họ chỉ dạy người, người ta theo đó mà làm thì họ có thể thành tựu. Nếu nói được lại làm được là “bảo vật của một nước”, là quốc bảo rồi, điều này quá hiếm có.

Cho nên, chúng ta hiện nay muốn gặp được quốc bảo là điều không dễ dàng, gặp được thánh hiền thì quá khó, quá hiếm có, có thể gặp được một người có tri kiến chính xác là đã rất may mắn rồi. Sau khi gặp được, quan trọng nhất là đừng để tín tâm của bạn bị phá hoại. Trước khi bản thân chưa thành tựu thì không được tùy tiện rời khỏi thiện tri thức. Sau khi rời khỏi, đi khắp các đạo tràng, ở đây thân cận thiện tri thức này một chút, đến đạo tràng kia lại thân cận thiện tri thức khác, học tới học lui, cuối cùng chỉ học được một mớ hỗn độn lớn, cái gì cũng học nhưng chẳng thông thạo cái nào, chẳng thành tựu được cái gì. Đại sư Ngẫu Ích nói cái được tăng trưởng chỉ là tập khí cơm cháo trong tông lâm, tăng trưởng những thứ này thì không có tác dụng. Nhất định phải theo chắc một vị thiện tri thức, đến trình độ nào thì có thể xuống núi? Tri kiến của bản thân hoàn toàn chính xác, không dao động nữa, chí ít phải “danh tự vị trung chân Phật nhãn” thì bạn mới có thể xuống núi, nhưng đây là tiêu chuẩn của thời nay, tiêu chuẩn của người xưa là gì? Phải đoạn phiền não. Đoạn phiền não gì? Đoạn kiến tư, đoạn trần sa, đoạn vô minh, đoạn tất cả rồi thì mới có thể xuống núi. Nói cách khác, phải vào cảnh giới của pháp thân, 53 tham của Thiện Tài đồng tử trong kinh Hoa Nghiêm, bạn xem Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát là bốn sư của ngài, ngài ở dưới hội của ngài Văn-thù, Thập tín tâm đã đầy đủ, chứng nhập vào “Sơ trụ vị” thì đức Văn-thù mới cho ngài xuống núi đi tham học 53 vị thiện tri thức. “Sơ trụ vị”, Viên giáo Sơ trụ là chứng pháp thân rồi, Pháp thân đại sĩ, đây là tiêu chuẩn của kinh Hoa Nghiêm, nhưng hiện nay tiêu

chuẩn này thật sự không ai làm được nữa. Thật sự gặp được một vị thiện tri thức có thể đạt được “danh tự vị” là rất tốt rồi. Đạt được danh tự vị vẫn phải nhất tâm cầu sanh Tịnh độ, thân cận A-di-đà Phật, ngài là thiện tri thức bậc nhất trong pháp giới. Lúc này bạn có thể khai ngộ, có thể chứng pháp thân, lúc đó bạn lại đi khắp mười phương thế giới tham học với chư Phật Như Lai, với thiện tri thức đều không muộn. Không nói ly gián, nếu có thể hồi hướng về đạo Bồ-đề, thì “tương lai thành Phật sẽ được quyên thuộc chân chánh”, nghĩa là quyên thuộc chánh tri chánh kiến, chân thật tu hành, “các ma ngoại đạo không thể phá hoại”, không thể phá hoại công đức xuất thế này của bạn.

Vâng, hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi, cảm ơn mọi người!